

UBND HUYỆN ĐÀM HÀ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 247 /PGD&ĐT-TTH

V/v trưng dụng viên chức các trường về  
công tác tại Phòng GD&ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đàm Hà, ngày 21 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các trường MN, TH, THCS, THPT trong huyện.

Thực hiện Phương án số 2073/PA-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đàm Hà về việc thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo.


Phòng GD&ĐT yêu cầu các viên chức có tên trong Phương án số 2073/PA-UBND ngày 21/8/2023 về nhận công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà từ ngày 01/9/2023, cụ thể:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Xuân, giáo viên trường mầm non Quảng Lợi.
2. Bà Hoàng Hùng Thanh, giáo viên trường Tiểu học thị trấn Đàm Hà.
3. Ông Phan Hùng Gươm, giáo viên trường THCS Dục Yên.
4. Ông Nguyễn Giang Sơn, giáo viên trường THCS Tân Lập.
5. Ông Nguyễn Quang Tự, giáo viên trường THCS Quảng Tân.
6. Ông Hà Đức Cường, giáo viên trường TH và THCS Đại Bình.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường có viên chức trưng dụng bố trí, sắp xếp, tạo điều kiện cho các viên chức trưng dụng trên về Phòng GD&ĐT nhận nhiệm vụ đúng thời gian quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TP, các PTP;
- Các trường học thuộc huyện;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
  
**Phạm Văn Bình**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÀM HÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2073/PA-UBND

Đàm Hà, ngày 21 tháng 8 năm 2023

### **PHƯƠNG ÁN**

#### **Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục phổ thông (CT GDPT); Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 20/5/2020 của UBND huyện Đàm Hà về việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông; Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện Đàm Hà về phát triển phát triển giáo dục và đào tạo huyện Đàm Hà giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế quy mô mạng lưới các trường Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND huyện quản lý và yêu cầu nhiệm vụ triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, UBND huyện Đàm Hà xây dựng phương án thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với cấp Tiểu học, THCS năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo.

#### **I. THỰC TRẠNG NĂM HỌC 2022-2023**

Năm học 2022-2023 là năm học thứ 3 thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3 cấp Tiểu học và lớp 6, 7 cấp THCS trên địa bàn huyện. Toàn bộ các trường có cấp tiểu học và THCS trên địa bàn huyện đều thực hiện 2 chương trình giáo dục song song (Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 6, 7 và chương trình GDPT 2006 đối với lớp 4, 5 và 8, 9).



## 1. Quy mô trường, lớp, học sinh

### 1.1. Cấp Tiểu học:

- Tổng số trường có cấp Tiểu học: 09 trường (có 08 trường tiểu học, 01 trường TH-THCS).
- Số lớp, số học sinh toàn cấp: 160 lớp; 4.051 học sinh.
- Tổng số lớp, số học sinh học 2 buổi/ngày: 160 lớp/160 lớp = 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày: 4.051/4.051 = 100%.

### 1.2. Cấp THCS:

- Tổng số trường có cấp THCS: 09 trường (08 trường THCS; 01 trường TH-THCS).
- Số lớp, số học sinh: 73 lớp; 2.776 học sinh (bình quân 38 học sinh/lớp).

## 2. Phòng học, cơ sở vật chất thiết bị dạy học

- Khối phòng học, phòng hành chính quản trị, phòng phục vụ học tập: Phòng hành chính quản trị 69 phòng; phòng học 284 phòng, trong đó Tiểu học 171 phòng/160 lớp, tỷ lệ 1,06 phòng/lớp; THCS 77 phòng/73lớp, tỷ lệ 1,05 phòng/lớp; phòng học bộ môn/chức năng 91 phòng, trong đó: Tiểu học 43 phòng; THCS 48 phòng; Phòng hỗ trợ học tập 68 phòng, trong đó Tiểu học 31 phòng, THCS 37 phòng. 100% phòng học đều là phòng học kiên cố.

- Thiết bị dạy học: 100% số trường tiểu học, trung học cơ sở đã được đầu tư cơ bản dạy học tối thiểu theo quy định đối với chương trình giáo dục 2006. Hiện các trường đang sử dụng thiết bị cũ được đầu tư theo chương trình giáo dục 2006 kết hợp tự bổ sung thêm (*bằng nguồn kinh phí của nhà trường và đồ dùng tự làm*) để dạy học; thiếu thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*chưa mua sắm kịp bổ sung cho các trường*); 100% số trường có sân chơi, bãi tập an toàn.

- Đánh giá: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng thông tin và các điều kiện phục vụ dạy học ở các trường đã được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động dạy học nói riêng. Tuy nhiên, hiện còn một số trường học được xây dựng đã lâu, diện tích phòng học chưa đạt quy định, cơ sở vật chất chưa đồng bộ (*theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT*) cần tiếp tục nâng cấp để đạt chuẩn cơ sở vật chất.

- Năm học 2022-2023, UBND huyện đầu tư 8 công trình với kinh phí 38,369 tỷ đồng để nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất cho những trường đề nghị công nhận lại trường chuẩn, những trường đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Sửa chữa 9 hạng mục công trình với kinh phí 9,054 tỷ đồng để mở rộng phòng học, công trình vệ sinh,... Mua sắm bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên và bảng chống lóa cho các trường với kinh phí 1,788 tỷ đồng.

## 3. Tình hình sử dụng biên chế năm học 2022-2023

- Tổng biên chế được giao: 734 (từ thời điểm 01/8/2022).



- + Mầm non: 259 (CBQL 31; GV 210; NV 18).
- + Tiểu học: 287 (CBQL 21; GV 243; NV 23).
- + THCS: 188 (CBQL 18; GV 142; NV 28).
- Biên chế hiện có mặt (tính đến 30/6/2023): 721 người (CBQL 69; GV 584; NV 68).
- + Mầm non: 257 (CBQL 30; GV 209; NV 18).
- + Tiểu học: 282 (CBQL 21; GV 239; NV 22).
- + THCS: 182 (CBQL 18; GV 136; NV 28).
- Biên chế hiện có mặt thiếu so với được giao cả 03 cấp học 13 biên chế (số chưa tuyển dụng do về hưu, chuyển công tác, thôi việc và thiếu nguồn tuyển; Trong đó giáo viên thiếu so với biên chế giáo viên được giao 13 người). Trong đó cấp Tiểu học thiếu so với biên chế được giao là 05 (CBQL 0; giáo viên 04; nhân viên 01); thiếu so với định biên năm học 2023-2024 là 27 (CBQL 0; giáo viên 09; nhân viên 18). Cấp THCS thiếu so với biên chế được giao là 6 (CBQL 0; giáo viên 06; nhân viên 00); thiếu so với định biên năm học 2023-2024 là 52 (CBQL 0; giáo viên 26; nhân viên 26).

#### 4. Đánh giá chung

**4.1. Kết quả:** Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được triển khai từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, đến năm học 2022-2023 được tiến hành đối với lớp 1, 2, 3 và lớp 6, 7, chương trình được triển khai đối với tất cả các khối lớp ở 2 cấp học vào năm học 2024-2025. Chương trình GDPT mới yêu cầu đảm bảo dạy đủ 12 môn học bắt buộc đối với bậc THCS và 9 môn học đối với cấp tiểu học. Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường học xây dựng và phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn của bộ Giáo dục và Đào tạo, sở Giáo dục và Đào tạo. Các trường học trên địa bàn tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, cụ thể: Các trường học triển khai thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà trường; Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, phát huy năng lực đạt được trong chương trình các môn học; 100% Giáo viên, tổ chuyên môn các trường học đã tập trung thảo luận, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao khi thực hiện chương trình. Các trường thực hiện đúng quy định việc đánh giá



học sinh theo quy định, thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học. Các trường học đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị đồ dùng trong trường học để cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai, thực hiện. Kịp thời triển khai rà soát đồ dùng thiết bị dạy học theo các văn bản hướng dẫn hiện hành (Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020) và lập danh mục những trang thiết bị dạy học tối thiểu đề nghị cấp trên quan tâm, trang sắm, đầu tư để phục vụ hoạt động dạy và học.

#### **4.2. Hạn chế, khó khăn:**

- Một số bộ môn đặc thù như Tiếng Anh, Tin học không đủ giáo viên đứng lớp nên ngành giáo dục đã chỉ đạo thực hiện dạy học liên trường, liên cấp và phân công giáo viên văn hóa dạy môn Tin học đã ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Mặc dù đã được quan tâm đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp các công trình trường học, tuy nhiên do nguồn kinh phí có hạn nên chưa xây mới, cải tạo, nâng cấp các công trình kịp thời, đáp ứng đủ nhu cầu. Việc thực hiện chương trình GDPT 2018 (*cần 01 phòng/lớp*) cần phải bổ sung phòng học bộ môn để đảm bảo thực hiện chương trình; thiếu phòng học bộ môn, phòng làm việc theo quy định chưa đạt chuẩn quốc gia.

#### **4.3. Nguyên nhân:**

Do đặc thù của ngành, hàng năm số giáo viên nghỉ thai sản nhiều, có cả giáo viên bỏ việc để làm công việc khác; công tác tuyển dụng viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 3/7/2020 của Chính phủ phải theo quy trình, mất nhiều thời gian nên không đảm bảo kịp thời bố trí giáo viên đứng lớp ngay từ đầu năm học. Do giáo viên xin nghỉ chế độ hưu trước tuổi, chuyển công tác nhiều và thiếu nguồn tuyển bổ sung.

## **II. DỰ KIẾN NĂM HỌC 2023-2024 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO**

Đối với cấp THCS cơ bản số môn học và chương trình các môn học không có sự biến động, tuy nhiên số lớp học và số học sinh dự báo tăng (năm học 2023-2024 cấp THCS tăng 7 lớp = 283 học sinh). Cấp tiểu học từ năm học 2023-2024 lớp 4, lớp 5 có 11 môn học bắt buộc (tăng 2 môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí so với lớp 1, 2, 3) vì vậy nhu cầu về đội ngũ giáo viên cần bổ sung ở cả hai cấp học, cụ thể:

### **1. Về quy mô trường lớp, học sinh**

#### **1.1. Cấp tiểu học**

- Số trường có cấp tiểu học: 09 trường (có 07 trường tiểu học, 02 trường TH&THCS), không tăng so với năm học 2022-2023.

- Số lớp, số học sinh toàn cấp: 158 lớp; 3908 học sinh

- Tổng số lớp, số học sinh học 2 buổi/ngày: 158 lớp ; 3908 học sinh

#### **1.2. Cấp THCS**



- Số trường THCS: 09 trường (có 07 trường THCS, 02 trường TH&THCS), không tăng so với năm học 2022-2023.

- Số lớp, số học sinh toàn cấp: 80 lớp; 3.059 HS (tăng 7 lớp = 283 HS).

## **2. Thuận lợi, khó khăn trong thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo**

### **2.1. Thuận lợi**

- Nhiều trường Tiểu học, THCS hiện đã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tương đối đảm bảo, bao gồm cả những thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT mới. Cơ bản đảm bảo số phòng học đối với bậc THCS.

- Phần lớn đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, số giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên là  $361/383 = 94.3\%$ . 100% giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng khi thực hiện Chương trình GPPT, sách giáo khoa mới, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá đã góp phần phát huy hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Các phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý giáo dục đã phát triển hỗ trợ giáo viên trong công tác dạy học và công tác quản lý các trường học.

### **2.2. Khó khăn**

- Quy mô lớp, học sinh cấp THCS tăng, việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 cần bổ sung giáo viên, trong khi số lượng giáo viên còn thiếu so với định mức, biên chế tiếp tục bị cắt giảm; thiếu phòng bộ môn, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả, chất lượng giáo dục ở các nhà trường. Từ năm 2023-2026 ngành GDĐT huyện tiếp tục bị cắt giảm 5% = 37 biên chế. Hiện tại còn thiếu nhiều giáo viên dạy các môn Tin học, môn ngoại ngữ cấp Tiểu học. Vì vậy hầu hết các trường chưa tổ chức học môn tự chọn ngoại ngữ cho lớp 1, lớp 2 do thiếu giáo viên. Đối với cấp THCS năm học 2023-2024 tăng 07 lớp nên nhu cầu giáo viên đứng lớp tăng, số giáo viên về hưu, bỏ việc năm học 2022-2023 chưa có nguồn tuyển bổ sung.

- Nhiều trường thiếu phòng học bộ môn theo quy định, các điểm trường lẻ đều không có phòng học bộ môn. Một số trường phòng học nhỏ hẹp không đáp ứng chương trình phổ thông mới từ năm học 2023-2024.

## **III. PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT TỪ NĂM HỌC 2023-2024 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

### **1. Công tác chỉ đạo, quản lý**

- Tiếp tục chỉ đạo Phòng GDĐT và các phòng, ban liên quan, các xã, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, thực hiện chương trình theo đúng Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương Giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Hà "Quyết định thành lập ban chỉ đạo đổi mới



chương trình giáo dục phổ thông huyện Đầm Hà"; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Hà "Kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông"; Kế hoạch 207/KH-UBND ngày 02/11/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 07/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao huyện Đầm Hà đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc phát triển giáo dục và đào tạo huyện Đầm Hà giai đoạn 2021-2025;

- Giai đoạn 2023-2026 toàn ngành bị cắt giảm 37 biên chế (trong điều kiện còn thiếu biên chế). UBND huyện chỉ đạo phòng GDDT phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện phương án bố trí đổi mới giáo viên, điều chỉnh lại biên chế giữa các cấp học, giữa các trường để đảm bảo biên chế thiếu đều giữa các đơn vị. Đối với cấp Tiểu học thực hiện 100% 02 buổi/ngày đổi với khối lớp 1, 2, 3, 4 theo chương trình GDDT mới (tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp), khối lớp 5 năm học 2023-2024 căn cứ số biên chế được giao, số lớp hiện có và điều kiện cơ sở vật chất, phòng học của nhà trường chia đều tỉ lệ biên chế để đảm bảo cân đối giáo viên đứng lớp giữa các đơn vị.

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, UBND tỉnh, của Sở GD&ĐT, UBND huyện chỉ đạo phòng GDDT triển khai đến các nhà trường thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm:

+ Tăng cường nền nếp, kỉ cương, chất lượng và hiệu quả công tác.

+ Chỉ đạo tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đặc biệt là Chương trình GDPT 2018.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lí tài chính. Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học; đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa mới.

+ Ra soát quy hoạch, nâng luỹ trường lớp, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo. Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa các nhà trường để đảm bảo đủ phòng học và các điều kiện về cơ sở vật chất; mua sắm thiết bị dạy học, thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo cho các nhà trường, góp phần đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học, giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Chỉ đạo phòng GDDT tăng cường công tác kiểm tra nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch phù hợp, thực hiện hiệu quả các hoạt động trong nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quản lí cơ sở vật chất, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học trong các nhà trường. Hướng dẫn, kịp thời khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 9 việc tham gia góp



ý bản mẫu SGK, lựa chọn sách theo quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT.

## **2. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018**

**2.1. Về đội ngũ giáo viên:** tiếp tục rà soát, quy hoạch và bố trí giáo viên, nhân viên phù hợp; thực hiện đánh giá đội ngũ theo chuẩn; ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp lớp 4 và lớp 8; lớp 5 và lớp 9.

Thực hiện lộ trình nâng chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục 2019; Kế hoạch số 223/KH-UBND của UBND tỉnh, Đề án phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội của huyện giao đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của UBND huyện. Phấn đấu toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo sớm hơn so với lộ trình quy định của Trung ương.

Rà soát, xây dựng kế hoạch tiếp nhận viên chức ngành giáo dục đảm bảo số lượng biên chế được giao và hợp đồng người lao động trong ngành giáo dục theo Nghị quyết 111/NQ-CP ngày của Chính phủ.

Đề xuất với tỉnh đề nghị trường Đại học Hạ Long đào tạo giáo viên dạy các môn học đặc thù, môn học tích hợp (công nghệ cấp Tiểu học; môn KHTN, Lịch sử và địa lý cấp THCS).

### **2.2. Trưng dụng viên chức các trường tham mưu thực hiện chương trình**

- Trưng dụng viên chức về công tác tại phòng GD&ĐT giúp cho lãnh đạo Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018. Cụ thể:

**(1). Chuyên môn mầm non: 01 người (bà Nguyễn Thị Thu Xuân, giáo viên trường mầm non Quảng Lợi).**

- Tham mưu và theo dõi chuyên môn cấp Mầm non.
- Tham mưu công tác bồi dưỡng thường xuyên và xây dựng kế hoạch cấp Mầm non.
- Phối hợp tham mưu công tác y tế học đường; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tham mưu về công tác phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia; quản lý, sử dụng thiết bị dạy học cấp Mầm non.
- Tham mưu hoạt động các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo Phòng phân công.

**(2). Chuyên môn Tiểu học: 01 người (bà Hoàng Hùng Thanh, giáo viên trường Tiểu học thị trấn Dầm Hà).**

- Tham mưu và theo dõi chuyên môn cấp Tiểu học.



- Tham mưu công tác bồi dưỡng thường xuyên và xây dựng kế hoạch cấp Tiểu học;

- Tham mưu công tác phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ; công tác kiểm định chất lượng và xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn Quốc gia cấp Tiểu học; Quản lý, sử dụng thiết bị dạy học cấp Tiểu học.

- Tham mưu công tác giáo dục dân tộc; công tác an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích; công tác y tế học đường; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế học sinh; công tác nữ công và bình đẳng giới; công tác trẻ em.

- Phối hợp tham mưu, theo dõi môn Tiếng Anh, Tin học cấp Tiểu học; phối hợp công tác học sinh - sinh viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo Phòng phân công.

**(3) Chuyên môn THCS: 01 người: Ông Phan Hùng Gươm-giáo viên trường THCS Dục Yên.**

- Tham mưu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS.

- Tham mưu công tác tuyển sinh, phân luồng học sinh phổ thông; công việc quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ; quản lý, sử dụng thiết bị dạy học cấp THCS.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng môn Toán, Lý, Hóa, Công nghệ, Tin học, âm nhạc, mỹ thuật cấp THCS.

- Tham mưu về công tác phổ cập giáo dục THCS; công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia và công tác kiểm tra cấp THCS.

- Tham mưu công tác chỉ đạo, tổ chức các kỳ thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi và cuộc khảo sát theo chỉ đạo, kiểm tra học kỳ, tốt nghiệp cấp THCS.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo Phòng phân công.

**(4). Phụ trách GDTX: Ông Nguyễn Giang Sơn (giáo viên trường THCS Tân Lập).**

- Tham mưu Giáo dục thường xuyên, Giáo dục hướng nghiệp, Giáo dục Pháp luật; công tác giáo dục quốc phòng; công tác môi trường, biển đảo, rừng ngập mặn; công tác đảm bảo an ninh trật tự, An toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy trường học; công tác học sinh - sinh viên.

- Tham mưu công tác xây dựng xã hội học tập, hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng và công tác khuyến học, khuyến tài của các xã, thị trấn.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng môn Văn, Lịch sử - Địa lí, GDCD, Thể dục, Ngoại ngữ; công tác giáo dục thể chất - thể thao trường học; hoạt động ngoài giờ lên lớp; công tác giáo dục kỹ năng sống.

- Tham mưu và theo dõi lĩnh vực chính trị tư tưởng; công tác phòng chống dịch bệnh nguy hiểm.



**(5). Tham mưu công tác Tổ chức – thi đua – hành chính: Ông Nguyễn Quang Tự (giáo viên trường THCS Quảng Tân).**

- Tham mưu về công tác Tổ chức cán bộ; các chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường trực thuộc; Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm y tế.
- Tham mưu giải quyết các chế độ chính sách của học sinh.
- Tham mưu và phụ trách công tác Văn thư của Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Tham mưu và theo dõi công tác kiểm tra của ngành;
- Tham mưu công tác giải quyết các thủ tục hành chính; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.
- Tham mưu công tác Thi đua – Khen thưởng và kỷ luật của ngành.
- Theo dõi, quản lý phần mềm quản lý học sinh và phần mềm EPMIS; công tác sách các trường học.
- Phối hợp tham mưu triển khai Đề án vị trí việc làm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo Phòng phân công.

**(6). Tham mưu công tác Kế hoạch – Tổng hợp: Ông Hà Đức Cường (giáo viên trường TH và THCS Đại Bình)**

- Phối hợp theo dõi Thống kê - Kế hoạch; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy- học của các trường;
  - Tham mưu tổng hợp của Phòng
  - Tham mưu và làm thư ký các cuộc họp, hội nghị do Phòng tổ chức
  - Tham mưu, theo dõi công tác chuyển đổi số của phòng và ngành
  - Quản lý phần mềm và tổng hợp chung về công tác phổ cập giáo dục - XMC; theo dõi, quản lý phần mềm thiết bị dạy học của Ngành.
  - Trực tiếp phụ trách Công nghệ thông tin và Cổng thành phần “Trung tâm thư viện điện tử Quảng Ninh”; công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ của ngành.
  - Tham mưu triển khai công tác xây dựng, duy trì trường học đạt chuẩn Quốc gia.
  - Phối hợp tham mưu, quản lý về hệ thống thông tin quản lý văn bản triển khai theo Đề án chính quyền điện tử ([congchuc.quangninh.gov.vn](http://congchuc.quangninh.gov.vn)); các hộp thư điện tử công vụ dùng chung của cơ quan phòng GD&ĐT ([phonggdvdt.dh@quangninh.gov.vn](mailto:phonggdvdt.dh@quangninh.gov.vn); [pgddamha.quangninh@moet.edu.vn](mailto:pgddamha.quangninh@moet.edu.vn)).
  - Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo Phòng phân công.
- \* Về chế độ: Giáo viên được trung dụng làm việc tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan Phòng giáo dục và Đào tạo do



trường phòng GD&ĐT phân công. Lương và các khoản phụ cấp và chi phí khác do nhà trường chi trả,

### **2.3. Về cơ sở vật chất**

- Tập trung rà soát, bố trí nguồn lực: (1) đầu tư CSVC cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định về tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; (2) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục về công tác quản lý, sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị dạy học.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất với Sở GDĐT, với UBND tỉnh cung cấp thiết bị cho các lớp triển khai chương trình GDPT mới theo quy định của Bộ GDĐT đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 bậc Tiểu học và lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 bậc THCS.

- Đầu tư kinh phí trang cấp thiết bị dạy học tiến tiến, phòng học thông minh, phòng học đa chức năng.

- Ưu tiên xây mới phòng học cho các trường đang còn thiếu để đảm bảo yêu cầu tối thiểu 01 lớp/01 phòng học, đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDPT 2018.

- Cấp kinh phí đào tạo giáo viên dạy học các môn học tin học, tích hợp (Tin học-công nghệ; KHTN; Lịch sử và địa lý).

### **3. Tiếp tục tổ chức linh hoạt Chương trình GDPT**

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024 linh hoạt; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học của các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng thời các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 21/8/2019 về việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình GDPT; tích cực chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; thúc đẩy chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học. Đẩy mạnh dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số của ngành giáo dục.

- Chỉ đạo phòng GDĐT tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT; khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là thiết bị phòng học thông minh; các phần mềm phục vụ công tác quản lý và dạy học; hoàn thành công tác bồi dưỡng CBQL, GV theo các Modul thực hiện chương trình GDPT mới...

- Kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, cơ sở giáo dục trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ để kịp thời phát hiện, điều chỉnh.

### **4. Tổ chức thực hiện**



#### **4.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, đơn vị tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện phương án.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo phương án, chủ trì phối hợp với các phòng ban liên quan tham mưu việc bố trí giáo viên, nhân viên, đầu tư cơ sở vật chất hàng năm.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ cho thực hiện chương trình GDPT, sách giáo khoa mới ở cấp Tiểu học, THCS;

- Phối hợp với Phòng Nội vụ đề xuất tham mưu điều động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và bổ sung thêm giáo viên hàng năm khi tăng học sinh, tăng lớp.

- Quản lý giáo viên trung dụng về Phòng giáo dục và Đào tạo thực hiện chuyên môn của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **4.2. Phòng Nội vụ**

Chủ trì và phối hợp với phòng GDĐT và các phòng, ban liên quan tham mưu UBND huyện:

- Thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành GDĐT; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng, thu hút giáo viên giỏi ở địa phương khác và các giáo viên huyện đang thiếu nguồn tuyển về công tác tại huyện Đầm Hà.

#### **4.3. Phòng Tài chính và Kế hoạch**

Chủ trì và phối hợp với phòng GDĐT và các phòng, ban liên quan tham mưu UBND huyện tiến hành khảo sát, đề xuất báo cáo UBND huyện kế hoạch bố trí ngân sách chi thường xuyên, xây dựng phương án phân bổ kinh phí cho phát triển GDĐT; kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng trường học mới; đầu tư xây dựng trường phù hợp với quy hoạch, nhu cầu phát triển giáo dục của huyện; bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

#### **4.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì tham mưu UBND huyện về quỹ đất xây dựng trường theo quy hoạch đã được phê duyệt; chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các phòng ban liên quan bám sát các Sở, Ngành để trình UBND tỉnh phê duyệt các khu đất để xây dựng, mở rộng các trường học công lập.

#### **4.5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình**

Chủ trì xây dựng các dự án đầu tư xây dựng mới trường, lớp học theo đúng quy trình; tập trung đảm bảo chất lượng và tiến độ đầu tư, cải tạo, xây dựng trường học đáp ứng triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 ở cấp Tiểu học, THCS.

#### **4.6. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa**



Phối hợp với phòng GDĐT tăng cường công tác truyền thông triển khai Chương trình GDPT 2018; nêu gương các tập thể cá nhân có thành tích trong triển khai nhiệm vụ giáo dục.

#### 4.7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Phối hợp với phòng GDĐT chỉ đạo các trường học trên địa bàn làm tốt công tác tuyên truyền triển khai thực hiện chương trình GDPT, sách giáo khoa 2018; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp quản lý.

- Căn cứ vào nội dung của phương án, khi triển khai xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương đến 2025, định hướng đến năm 2030, có nội dung phát triển GDĐT của địa phương và phương án thực hiện chương trình GDPT mới, chú trọng, bám sát Đề án phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội huyện Đàm Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của huyện. Chủ động tham mưu dành quỹ đất để đáp ứng yêu cầu về quy mô phát triển GDĐT của địa phương phù hợp với kế hoạch phát triển GDĐT của huyện.

- Tăng cường tuyên truyền thực hiện công tác tuyển sinh, phân vùng tuyển sinh các lớp đầu cấp theo kế hoạch của UBND huyện, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động mọi nguồn lực hỗ trợ cho GDĐT của địa phương.

#### 4.8. Các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện

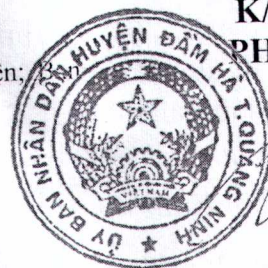
- Căn cứ nội dung phương án của huyện, nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế các nhà trường.

- Các trường có giáo viên được trung dụng tạo điều kiện để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần triển khai và thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên đây là Phương án triển khai, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2023-2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đàm Hà để đảm bảo hiệu quả./.

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy; (B/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: QLDA; Trung tâm TTVH;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, Tiểu học, THCS thuộc huyện
- Lưu: VP.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
K/T CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Bình Phụng